

Bản án số: 80/2022/HS-ST  
Ngày: 20/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng;
2. Bà Phạm Thuỳ Trang.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Hồng Th – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Githam gia phiên tòa:*** Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã T Ch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Tr, sinh năm 1981; nơi cư trú (ĐKHKTT): Ấp 5, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; con ông Lê Văn B, sinh năm 1955 và bà Lê Thị K, sinh năm 1957; Vợ: Huỳnh Thị T Th, sinh năm 1993; Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/01/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành B, sinh ngày 20/8/2000; nơi cư trú (ĐKHKTT): Ấp 1, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hoà Hảo; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977 và bà Hồ Mỹ T, sinh năm 1982; Vợ Lê Thị Tuyết N, sinh năm 2004; Con có 01 người, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/6/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành B:* Ông Trần Phước T, sinh năm 1985 – Trợ giúp viên pháp lý Tr tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. Địa chỉ: Số 8/18 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Gi(có mặt).

3. Lê Minh T, sinh ngày 05/01/2006; nơi cư trú (ĐKHKT): Ấp 2, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; con ông Lê Văn X, sinh năm 1972 và bà Phùng Thị Thu Th, sinh năm 1973; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/3/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh T:* Ông Phạm Minh T, sinh năm 1981 – Trợ giúp viên pháp lý Tr tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. Địa chỉ: Số 8/18 Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Gi(có mặt).

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Minh T:* Bà Phùng Thị Thu Th, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp 3, xã B S, huyện C L, tỉnh Đ Th(có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn T H, sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp 1, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Anh Lê Văn Gi, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp 3, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Chí Ph, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp Long H, xã L A, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Nguyễn Phong L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp Phú Y, xã phú L, thị xã T Ch, tỉnh A G (vắng mặt);

- Đặng Văn C, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Th C, xã Vĩnh H, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Th C, xã Vĩnh H, thị xã T Ch, tỉnh A Gi(vắng mặt).

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp 1, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (có mặt).

*Người làm chứng:*

- Lê Văn T, sinh năm 1994;

- Lê Văn B, sinh năm 1989.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 25 phút, ngày 23/01/2022, tại khu vực ấp 2, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thị xã T Ch phối hợp Công an xã V X kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong người của Lê Minh T (sinh ngày 05/01/2006) 03 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu chứa chất tinh thể màu trắng. T khai, chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của Lê Văn Tr (sinh năm 1981) đưa cho T mang đi giao bán cho người mua với giá 500.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Ch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tr tại ấp 5, xã V X, thị xã T Ch, tỉnh A Gi, thu giữ 17 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra, xác định:

Khoảng đầu tháng 01/2022, Lê Văn Tr mua ma túy của Th (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Ch Đ về phân nhỏ, trực tiếp giao bán lại cho nhiều người để kiếm tiền tiêu xài và ma túy sử dụng. Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 15 ngày, Tr bắt đầu kêu T và Nguyễn Thành B đi đến Ch Đ mua ma túy về để Tr phân nhỏ, giao bán cho người mua, mỗi lần bán ma túy, Tr cho T, B từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng để tiêu xài và ma túy sử dụng. Trong khoảng thời gian trên, Tr, T, B đã nhiều lần bán ma túy, cụ thể: Tr đã bán ma túy cho Nguyễn Chí H được 04 lần, mỗi lần 250.000 đồng, do Tr trực tiếp giao; bán ma túy cho Lê Văn Gi được 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng, do Tr trực tiếp giao 01 lần, T giao 02 lần; bán ma túy cho Nguyễn Chí Ph được 03 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, do Tr trực tiếp giao 02 lần, T giao 01 lần; bán ma túy cho Nguyễn Phong L được 02 lần, do B đi cùng T giao 01 lần và B đi một mình giao 01 lần; bán ma túy cho Đặng Văn C được 04 lần, mỗi lần 200.000 đồng, do Tr trực tiếp giao; bán ma túy cho Nguyễn Hữu Kh được 03 lần, mỗi lần 500.000 đồng, do B đi cùng T giao 01 lần, B giao 02 lần, ngoài ra Tr còn bán ma túy cho một số đối tượng khác (không rõ họ, tên, địa chỉ). Vào ngày 23/01/2022, Tr nhận được điện thoại hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, Tr đồng ý bán và lấy 03 tép ma túy đưa cho T đi giao thì bị bắt quả tang.

**\* Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 15/KLGT-PC09(MT), ngày 26/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 1)

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 2)

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67F8 – 6291 (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng).
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).
- 04 dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 03 dụng cụ bằng thủy tinh và 01 dụng cụ bằng nhựa (đã qua sử dụng).
- 01 cuộn băng keo màu đỏ.
- 02 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).
- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).
- 08 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.
- 10 bọc ni lông trong suốt hàn kín ba đầu.
- 01 hộp nhựa màu trắng.
- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn (01 đoạn màu vàng sọc trắng; 01 đoạn màu cam sọc trắng).
- 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.
- Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Căn cứ Kết luận giám định số 15/KLGT-PC09(MT) ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,3203 gam.

Căn cứ Kết luận giám định số 16/KLGT-PC09(MT) ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M<sub>1</sub>, M<sub>2</sub> gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu M<sub>1</sub> có khối lượng: 0,3242 gam; Mẫu M<sub>2</sub> có khối lượng: 1,7965 gam.

#### **Lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Các anh Nguyễn Chí H (Hữu đêm), Lê Văn Gi (Dạng), Nguyễn Chí Ph, Nguyễn Phong L (Linh đen), Đặng Văn C (Chí bê dê), Nguyễn Hữu Kh, Lê Văn B, Lê Văn T trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Chị Lê Thị Th trình bày: Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 67F8- 6291, là của chị mua lại của người khác, chưa làm thủ tục sang tên. Vào ngày 23/01/2022, chị cho Tr mượn xe trên để đi đổ dớn, không biết Tr sử dụng xe để mua bán ma túy. Chị yêu cầu được nhận lại xe.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B, Lê Minh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKSTC ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại

điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T khai nhận:

Bị cáo Lê Văn Tr, khai nhận: Các vật chứng Công an thu giữ tại nhà Tr có 17 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy của Tr mua về để phân nhỏ, bán lại và các dụng cụ của Tr dùng để phân ma túy, sử dụng ma túy. Riêng, 01 bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng, Tr không rõ nguồn gốc và không biết của ai, do hàng ngày Tr thường đi vắng nhà, ngoài Tr, T, B còn có các đối tượng khác (không rõ họ, tên địa chỉ) thường đến khu vực nhà của Tr để uống rượu.

Bị cáo Nguyễn Thành B, Lê Minh T khai nhận: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 15 ngày, T đến nhà của Tr để ở, sau đó, Tr bắt đầu đưa ma túy cho T, B đi giao cho người mua. Trong thời gian này, B đã trực tiếp đi mua ma túy cho Tr được 02 lần để về bán lại, trong đó đi cùng T 01 lần và đi cùng Tr 01 lần. T đã 05 lần đi mua ma túy về cho Tr bán lại. B, T đã nhiều lần nhận ma túy của Tr để đi giao, bán cho người mua như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 23/01/2022, T đang ở nhà Tr thì được Tr đưa 03 tép ma túy, đi giao cho người mua tại cây xăng Hoàng Đ, với giá 500.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 67F8 – 6291, mang theo ma túy đi giao cho người mua thì bị phát hiện bắt quả tang. Đối với bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà của Tr, thì T, B không biết là của ai.

Chị Lê Thị Th trình bày: Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 67F8- 6291, là của chị mua lại của người khác, chưa làm thủ tục sang tên. Vào ngày 23/01/2022, chị cho Tr mượn xe trên để đi đổ đốn, không biết Tr sử dụng xe để mua bán ma túy. Chị yêu cầu được nhận lại xe.

Bà Phùng Thị Thu Th trình bày: Bà là mẹ của bị cáo T, vợ chồng bà ly hôn với nhau khi T còn nhỏ. Việc T đi mua bán trái phép chất ma túy bà không hay biết. Bà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho T.

Chủ tọa công bố lời khai của người tham gia tố tụng khác vắng mặt. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Chất ma túy là loại chất gây nguy hại cho sức khỏe của những người sử dụng, làm cho con người nghiện ngập không dứt ra được, sức khỏe bị hạn chế và dẫn đến mất khả năng lao động, làm suy thoái về mặt đạo đức, ảnh hưởng xấu đến giống nòi và là một trong những nguyên nhân lây nhiễm nhiều căn bệnh hiểm nghèo như bệnh HIV/AIDS, quan trọng nhất là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi vi phạm và tội phạm khác. Chính vì những tác hại khôn lường của chất ma túy nên

Nhà nước ta nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

Trong thời gian qua, trên địa bàn thị xã T Ch nói riêng, tỉnh An Gi nói chung loại tội phạm về ma túy thường xuyên xảy ra và có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho nhân dân, vì khi đến cơn nghiện, nếu không có tiền mua ma túy sử dụng, người nghiện sẵn sàng thực hiện bất cứ hành vi phạm tội nào, để có tiền mua ma túy sử dụng. Mặc dù, chính quyền địa phương đã tích cực triệt xóa loại tội phạm này và tuyên truyền đến quần chúng nhân dân nâng cao ý thức và trách nhiệm trong việc giáo dục con cái, mà nhất là các thanh thiếu niên, nhưng loại tội phạm này vẫn không giảm.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, sinh sống bằng nghề làm thuê là chính nhưng các bị cáo không cố gắng lao động, làm người có ích mà với bản tính tham lam, háms lợi, nghiện ngập để rồi dần thân vào con đường phạm tội.

Tại phiên toà, xét thấy các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó và các bị cáo đều xuất thân từ thành phần lao động nghèo, học vấn thấp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Đối với bị cáo Lê Văn Tr xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Minh T khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên đề nghị áp dụng Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo Tr giữ vai trò chính trong vụ án, Bị cáo nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện và bị cáo còn xúi giục người chưa thành niên phạm tội. Đối với bị cáo B và T đi mua bán ma túy cho bị cáo Tr để hưởng lợi và để có ma túy sử dụng nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi, vai trò của từng bị cáo.

Đề nghị xử lý:

Về trách nhiệm hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tr từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành B từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có khó khăn. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

\* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 15/KLGT-PC09(MT), ngày 26/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 1)

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 2)

- 04 dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 03 dụng cụ bằng thủy tinh và 01 dụng cụ bằng nhựa (đã qua sử dụng).

- 01 cuộn băng keo màu đỏ.

- 02 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 08 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

- 10 bọc ni lông trong suốt hàn kín ba đầu.

- 01 hộp nhựa màu trắng.

- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn (01 đoạn màu vàng sọc trắng; 01 đoạn màu cam sọc trắng).

- 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả cho chị Lê Thị Thuỷ:

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67F8 – 6291 (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Tr:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 2.120.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 80.000 đồng của bị cáo T.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành B thống nhất theo cáo trạng của Viện kiểm sát và cũng đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo B. Bị cáo B xuất thân từ thành phần lao động làm thuê là chính, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế và bị cáo có tự thú các hành vi phạm tội trước đó nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị mức án đối với bị cáo là 07 năm cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lê Minh T thống nhất theo cáo trạng của Viện kiểm sát và cũng đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo B. Bị cáo T phạm tội do bị xúi giục và khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động làm thuê là chính, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế và bị cáo có tự thú các hành vi phạm tội trước đó. nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, r, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 Đề nghị mức án đối với bị cáo là 05 năm cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Ch khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị bắt quả tang và khám xét tại khu vực xã V X nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan



tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hữu T; Lê Văn Gi; Nguyễn Chí Ph; Nguyễn Phong L; Đặng Văn C; Nguyễn Hữu Kh; Người làm chứng: Lê Văn T Và Lê Văn B, đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án .

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo Lê Văn Tr, khai nhận: Các vật chứng Công an thu giữ tại nhà Tr có 17 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy của Tr mua về để phân nhỏ, bán lại và các dụng cụ của Tr dùng để phân ma túy, sử dụng ma túy. Riêng, 01 bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng, Tr không rõ nguồn gốc và không biết của ai, do hàng ngày Tr thường đi vắng nhà, ngoài Tr, T, B còn có các đối tượng khác (không rõ họ, tên địa chỉ) thường đến khu vực nhà của Tr để uống rượu.

Bị cáo Nguyễn Thành B, Lê Minh T khai nhận: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 15 ngày, T đến nhà của Tr để ở, sau đó, Tr bắt đầu đưa ma túy cho T, B đi giao cho người mua. Trong thời gian này, B đã trực tiếp đi mua ma túy cho Tr được 02 lần để về bán lại, trong đó đi cùng T 01 lần và đi cùng Tr 01 lần. T đã 05 lần đi mua ma túy về cho Tr bán lại. B, T đã nhiều lần nhận ma túy của Tr để đi giao, bán cho người mua như nội dung vụ án đã nêu. Ngày 23/01/2022, T đang ở nhà Tr thì được Tr đưa 03 tép ma túy, đi giao cho người mua tại cây xăng Hoàng Đ, với giá 500.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 67F8 – 6291, mang theo ma túy đi giao cho người mua thì bị phát hiện bắt quả tang. Đối với bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ tại nhà của Tr, thì T, B không biết là của ai.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp biên bản khám xét; Kết luận giám định số 15/KLGT-PC09(MT) ngày 26/01/2022; 16/KLGT-PC09(MT) ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,3203 gam.

- Mẫu M<sub>1</sub>, M<sub>2</sub> gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; Mẫu M<sub>1</sub> có khối lượng: khối lượng 0,3242 gam; Mẫu M<sub>2</sub> có khối lượng: 1,7965 gam.

Các bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, để hưởng lợi. Tổng trọng lượng ma túy đã thu giữ được 2,1168 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, Tr, B và T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa và lời buộc tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Đồng phạm: Trong vụ án này, các bị cáo là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Tr là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo kêu bị cáo B và T đi mua ma túy về để bị cáo phân nhỏ và kêu B và T đi giao ma túy cho bị cáo. Sau khi mua bán xong thì bị cáo Tr cho bị cáo B và T tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng. Bên cạnh đó, bị cáo Tr còn xúi giục người chưa thành niên là bị cáo T phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi, vai trò của từng bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Lê Văn Tr xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó và các bị cáo đều xuất thân từ thành phần lao động nghèo, học vấn thấp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T có khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để phân lẻ ma túy sử dụng, cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 15/KLGT-PC09(MT), ngày 26/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 1)

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 2)

- 04 dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 03 dụng cụ bằng thủy tinh và 01 dụng cụ bằng nhựa (đã qua sử dụng).

- 01 cuộn băng keo màu đỏ.

- 02 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 08 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

- 10 bọc ni lông trong suốt hàn kín ba đầu.

- 01 hộp nhựa màu trắng.

- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn (01 đoạn màu vàng sọc trắng; 01 đoạn màu cam sọc trắng).

- 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Đối với: 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67F8 – 6291 (đã qua sử dụng) là của chị Lê Thị Thủy cho bị cáo Tr mượn đi đồ đón, chị không biết Tr sử dụng xe để mua bán ma túy, chị yêu cầu được nhận lại xe. HĐXX xét, trả lại cho chị Thủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Tr không liên quan đến việc phạm tội. Xét, trả lại cho bị cáo Tr.

Đối với:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

Các bị cáo dùng vào việc để liên lạc mua bán ma túy. Xét, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với:

- Tiền Việt Nam: 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng). Trong đó có 80.000 đồng của bị cáo T do mua bán ma túy cho Trng mà có. Xét, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Còn lại 2.120.000 đồng của bị cáo Tr trúng số kiến thiết mà có. Xét, trả lại cho bị cáo Tr.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T Ch với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T Ch ngày 26/8/2022).

Theo quy định tại Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người tên Th (không rõ họ, địa chỉ), Tr khai đã bán ma túy cho Tr, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Chtiếp tục xác minh, sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Chí H (Hữu đém), Lê Văn Gi (Dạng), Nguyễn Chí Ph, Nguyễn Phong L (Linh đen), Đặng Văn C (Chí bê đê), Nguyễn Hữu Kh, mua ma túy của Tr, B và T để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã lập hồ sơ đề nghị xử lý hành chính theo quy định.

Đối với những người mua ma túy của Lê Văn Tr do không rõ họ, tên, địa chỉ, không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Chtiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 bọc ni lông màu đỏ có rãnh khóa chứa chất tinh thể màu trắng, phát hiện khi khám xét chỗ ở của Lê Văn Tr, kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3242 gam. Qua điều tra, đối chất chưa xác định nguồn gốc ma túy là của ai nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Chsẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

*Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 251; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tr 08 (tám) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 23/01/2022.

*Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 251; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành B 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 21/6/2022.

*Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 251; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;*

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 05 năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 21/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 15/KLGT-PC09(MT), ngày 26/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ : 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 1)

- 01 phong bì niêm phong ghi vụ: 16/KLGT-PC09(MT), ngày 28/01/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.(Số 2)

- 04 dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 03 dụng cụ bằng thủy tinh và 01 dụng cụ bằng nhựa (đã qua sử dụng).

- 01 cuộn băng keo màu đỏ.

- 02 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 03 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 08 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

- 10 bọc ni lông trong suốt hàn kín ba đầu.

- 01 hộp nhựa màu trắng.

- 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín một đầu, một đầu cắt nhọn (01 đoạn màu vàng sọc trắng; 01 đoạn màu cam sọc trắng).

- 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả lại cho chị Lê Thị Thủy:

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67F8 – 6291 (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Tr:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 2.120.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh tím (đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 80.000 đồng của bị cáo T.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T Ch với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T Ch ngày 26/8/2022).

*Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thành B và Lê Minh T; Người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Gixét xử phúc thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Ngọc Lan**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**















